

Bản án số: 30/2019/HNGĐ - ST
Ngày 11-10-2019
V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Tuấn Anh.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2019/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về “*Tranh chấp về ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: Chị kết hôn với anh Vũ Văn H trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 29-9-2016 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận tại nhà bố mẹ đẻ anh H ở thôn Đ, xã P, huyện K được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu rồi chửi bới, đánh đập chị. Tháng 5-2019 anh H uống rượu say rồi chửi và đuổi chị ra khỏi nhà nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn G,

xã T, huyện K sinh sống, vợ chồng li thân nhau từ đó đến nay không còn quan tâm đến tình cảm, cuộc sống của nhau nữa. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn H.

Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là anh Vũ Văn H trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời điểm chị L về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và thời gian vợ chồng sống li thân đúng như chị L đã trình bày. Nay chị L xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh với chị L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh hoàn toàn nhất trí ly hôn với chị L.

Về con chung: Chị L và anh H thống nhất xác định vợ chồng anh chị có một con chung tên là Vũ Minh N, sinh ngày 26-4-2018, hiện nay đang ở với anh H. Tuy nhiên, anh chị không thống nhất được việc nuôi dưỡng con chung. Cả chị L và anh H đều xin được nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu bên kia phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về con riêng: Chị L và anh H thống nhất xác định vợ chồng không ai có con riêng nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ, đất nông nghiệp: Chị L, anh H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng là chị L đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật; riêng anh H chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Vũ Văn H. Về con chung: Giao cháu Vũ Minh N, sinh ngày 26-4-2018 cho chị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, lao động tự lập được; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị L. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Vũ Văn H là hợp pháp, anh chị đăng ký kết hôn với nhau ngày 29-9-2016 tại UBND xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận chỉ được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu say rồi chửi bới, đánh đập chị L. Đến tháng 5-2019 do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị L đã về nhà bố mẹ để sinh sống, anh chị li thân nhau từ đó đến nay không còn quan tâm đến tình cảm, cuộc sống của nhau nữa. Nay cả chị L và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí thuận tình ly hôn. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân giữa chị L và anh H thực sự đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L và anh H là hoàn toàn phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Chị L và anh H có một con chung tên là Vũ Minh N, sinh ngày 26-4-2018, hiện nay đang ở với anh H. Xét yêu cầu về việc nuôi con của anh chị, Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Xét thấy hiện nay cháu N mới được hơn một tuổi nên cần có sự chăm sóc của mẹ mới đảm bảo sự phát triển toàn diện của cháu; ngoài ra hiện nay chị L có công việc và thu nhập ổn định, có xác nhận của Công ty TNHH VINA thuộc Khu công nghiệp Đ, xã C, huyện K, tỉnh Hà Nam, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cho chị L được quyền nuôi dưỡng cháu N, anh H không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị L là hoàn toàn phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con riêng; tài sản chung, tài sản riêng; công nợ; công sức đóng góp và diện tích đất nông nghiệp*: Chị L và anh H cùng thống nhất xác định vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí*: Chị L và anh H thuận tình ly hôn nên mỗi bên phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Vũ Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Minh N, sinh ngày 26-4-2018 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, lao động tự lập được. Anh H không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L.

Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N.

3. Án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Vũ Văn H mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị L và anh H. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001597 ngày 05-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng thành án phí ly hôn sơ thẩm chị L, anh H phải chịu. (Chị L và anh H đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS H. Kim Bảng;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thạo

